

NHÌN LẠI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐIỆN BIÊN NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018

Trong năm qua, công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ (KN&CN) đã từng bước được đổi mới, cả về cơ cấu chính sách, đầu tư tài chính và phương thức quản lý. Các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ ngày càng gắn với yêu cầu thực tiễn sản xuất và đời sống, mang lại hiệu quả thiết thực. Có thể nói công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, từng bước khẳng định vai trò và vị thế của khoa học và công nghệ trong sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Trong năm 2017, công tác quản lý nhà nước về khoa học công nghệ đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ; sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và sự cố gắng nỗ lực của đội ngũ công chức, viên chức ngành khoa học và công nghệ nên hoạt động khoa học và công nghệ được tổ chức thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch được phê duyệt, đã có những bước chuyển biến tích cực, đạt hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương và đạt được những kết quả đáng khích lệ như sau:

* Đối với công tác tham mưu

Đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), gồm: Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 ban hành “Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên”; Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 ban hành “ Quy định Quy trình công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên”;

* Đối với công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ ngày càng có chuyển biến tích cực theo hướng gắn chặt với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và công tác quản lý. Năm 2017 Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các ngành, địa phương trong tỉnh và một số cơ quan Trung ương tổ chức triển khai 41 đề tài, dự án khoa học công nghệ, trong đó: 31 đề tài, dự án tiếp chi từ năm 2015 - 2016 và 10 đề tài dự án mới năm 2017.

Hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh Điện Biên năm 2017 đã có bước chuyển biến tích cực, bám sát các yêu cầu thực tiễn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. Các hoạt động hoạt động KH&CN gắn kết với phát triển kinh tế - xã hội, nhiều thành tựu KH&CN mới và kết quả nghiêm cứu của địa phương đã được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất nông - lâm nghiệp. Công tác quản lý KH&CN từng bước được đổi mới góp phần thúc đẩy phát triển KH&CN của địa phương.

Các nhiệm vụ khoa học công nghệ đã tập trung chủ yếu vào việc ứng dụng các

tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, góp phần chuyển đổi cơ cấu và tăng năng suất cây trồng, vật nuôi. Mỗi liên kết giữa tỉnh với một số Trường Đại học, Viện Nghiên cứu trong nước để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngày càng được mở rộng, đã có sự gắn bó chặt chẽ giữa hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ với sản xuất, đời sống và nhu cầu xã hội, góp phần tạo sự chuyển biến rõ nét về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ.

Bên cạnh đó, kết quả các đề tài khoa học về xã hội và nhân văn, được triển khai đã góp phần tạo ra các luận cứ, luận chứng, cơ sở lý luận và thực tiễn để hỗ trợ công tác hoạch định chủ trương, chính sách của tỉnh.

*** Công tác quản lý công nghệ và an toàn bức xạ hạt nhân**

Công tác quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh đạt được một số kết quả nổi bật như sau: Tham gia đoàn kiểm tra hiện trường dự án “Hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý nước thải thành phố Điện Biên Phủ”; Cung cấp thông tin về dây chuyền, công nghệ nhập khẩu và dây chuyền công nghệ của Việt Nam trong xử lý chất thải rắn hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên gửi Bộ Khoa học và Công nghệ; Ban hành văn bản số 608/SKH-CN-QLCN về việc cung cấp số liệu phục vụ tính toán tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị năm 2016 - 2017 gửi Cục Ứng dụng và phát triển công nghệ; Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh



Đồng chí Nguyễn Văn An - Giám đốc Sở KH&CN phát biểu tại hội nghị tổng kết hoạt động KH&CN năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

Ảnh: Thanh Tùng

Điện Biên giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Ban hành văn bản số 104/SKH-CN-QLCN ngày 07/3/2017, về việc Triển khai kế hoạch số 2407/KH-UBND ngày 15/8/2016 của UBND tỉnh về “Hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tỉnh Điện Biên đến năm 2020”; Ban hành văn bản số 105/SKH-CN-QLCN ngày 07/3/2017 về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Năm 2017, Sở Khoa học và Công nghệ đã cấp 06 giấy phép tiến hành công việc bức xạ, cấp phép cho 10 máy X-quang, 02 chứng chỉ nhân viên bức xạ và cấp giấy xác nhận khai báo thiết bị X-quang trong Y tế cho 04 cơ sở bức xạ; Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở cho 08 cơ sở bức xạ. Hướng dẫn cho các tổ chức đăng ký bảo hộ 08 nhãn hiệu hàng hóa, 04 văn bằng nhãn hiệu hàng hóa, 01 văn bằng kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ; Phối hợp với Viện Thổ nhưỡng nông hóa hoàn thiện hồ sơ để triển

khai dự án: “Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Điện Biên” cho sản phẩm gạo của tỉnh Điện Biên”.

*** Công tác thông tin khoa học và công nghệ**

Xuất bản, phát hành Thông tin chọn lọc Kinh tế - Khoa học - Công nghệ phục vụ lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, lãnh đạo các huyện, thị, thành phố, lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã. Kết quả đã hoàn thành được 48/48 số (đạt 100% kế hoạch/năm), phát hành vào thứ 2 hàng tuần, số lượng in và phát hành 200 cuốn/số.

Xuất bản, phát hành ấn phẩm Thông tin KHCN định kỳ phát hành hằng quý phục vụ lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, lãnh đạo các huyện, thị, thành phố, lãnh đạo các sở - ban - ngành tỉnh, UBND các xã, trao đổi với 64 Sở KH&CN của các tỉnh, thành trong cả nước. Số lượng in 350 cuốn/số, đã hoàn thành được 04/04 số đạt 100% KH/năm. Thực hiện chức năng thông kê khoa học công nghệ theo nhiệm vụ được giao.

*** Công tác Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

Công tác Tiêu chuẩn Chất lượng và TBT:

Tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa lưu thông trong đoàn kiểm tra về TC ĐL CL trên địa bàn tỉnh trong năm 2017, và trong các cuộc kiểm tra liên ngành.

Công tác đo lường: Đảm bảo tốt công tác kiểm định, năm 2017 Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành kiểm định được 2.442 phương tiện đo các loại, trong đó: đạt yêu cầu 2.384 phương tiện đo và không đạt yêu cầu là 58 phương tiện đo của các doanh nghiệp



Đồng chí Nguyễn Văn An - Giám đốc Sở KH&CN trao tặng giấy khen cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong năm 2017.

Ảnh: Thanh Tùng

và các tổ chức cá nhân trong tỉnh.

Tham gia đoàn liên ngành với Cục Thuế tỉnh tiến hành dán tem niêm phong đồng hồ (công tơ tổng) của 14 cột bơm xăng dầu lắp đặt mới và sửa chữa lại của các cửa hàng xăng dầu.

Công tác thử nghiệm:

Thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước: Thử nghiệm xác định hàm lượng Lưu huỳnh tổng trong 10 mẫu xăng dầu phục vụ quản lý chất lượng hàng hóa lưu thông. Tiếp tục xây dựng năng lực phòng thử nghiệm thông qua các hoạt động duy trì và cải tiến HTQLCL, hoàn thiện hành động khắc phục và thông báo bằng văn bản gửi cho Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng (AOSC) về những điểm chưa phù hợp trong quá trình đánh giá hệ thống quản lý phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005.

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2018:

*** Hoạt động quản lý Khoa học:**

Tiếp tục quản lý các đề tài, dự án KH&CN từ năm 2017 chuyển sang và xét duyệt, tuyển chọn các đề tài thực hiện 2018. Triển khai thực hiện nội dung của dự án “Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của các tổ chức, doanh nghiệp tỉnh Điện Biên đến năm 2020” được UBND tỉnh phê duyệt từ năm 2014, theo khả năng bố trí ngân sách SNKH địa phương hằng năm.

Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình KH&CN trọng điểm: Thực hiện các dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi, tiếp tục đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ thực hiện các dự án mới, trong đó tập trung vào việc ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất, chế biến và bảo quản các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chủ lực của tỉnh theo hướng sản xuất hàng hoá.

*** Hoạt động Quản lý Công nghệ - Sở hữu trí tuệ - An toàn bức xạ, hạt nhân và Quản lý hoạt động KHCN cơ sở:**

Đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ, chuyển giao công nghệ các dự án theo thẩm quyền; theo dõi, tư vấn thẩm định công nghệ, giám định công nghệ, chuyển giao công nghệ và thông tin công nghệ khi có yêu cầu.

Hướng dẫn các cá nhân, tổ chức đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp khi có yêu cầu. Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Phối hợp triển khai thực hiện dự án “Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Điện Biên cho sản phẩm gạo của tỉnh Điện Biên” thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020.

Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ xin cấp phép tiến hành công việc bức xạ, gia hạn, cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo thẩm quyền.

*** Hoạt động Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng:**

Triển khai thực hiện đồng bộ các Nội dung trong các văn bản QPPL của Chính phủ, của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tới các đối tượng thực hiện.

Tiếp nhận và hướng dẫn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện việc xây dựng tiêu chuẩn cơ sở (TCCS), công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy cho sản phẩm, hàng hóa. Tuyên truyền, phổ biến việc xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, công ty và doanh nghiệp trong tỉnh; quan tâm giám sát, hướng dẫn việc duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn toàn tỉnh.

Mở rộng các hoạt động trong lĩnh vực kiểm định/hiệu chuẩn phương tiện đo: Máy điện tim và công tơ điện tử.

Duy trì hệ thống quản lý phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005; Tiếp tục thực hiện thử nghiệm các chỉ tiêu trong xăng dầu, phân bón, thức ăn chăn nuôi, nước; Thực hiện công tác bảo trì, hiệu chuẩn một số thiết bị của phòng thử nghiệm.

*** Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ:**

Biên tập và xuất bản 48 số thông tin Thông tin Kinh tế - Khoa học Công nghệ, phát hành vào thứ 2 hàng tuần. Phục vụ tới lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, lãnh đạo các xã trong tỉnh. Biên tập và phát hành 04 số thông tin với số lượng 350 cuốn/số đảm bảo chất lượng về nội dung lẫn hình thức. Tổ chức sản xuất, biên tập và chuyển đổi hệ phim KH&CN. Xây dựng, nâng cấp cổng thông tin điện tử/Website, phần mềm CSDL./.

Chu Huệ

Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ

TỔNG QUAN VỀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Ngày 04/5/2017 Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Nhằm góp phần triển khai thực hiện Chỉ thị này, Ban biên tập cho đăng bài tổng quan về cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm giúp độc giả nắm được những khái niệm, nội dung cơ bản về Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng như những thời cơ, thách thức do Cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại.

Khái niệm về Cách mạng Công nghiệp 4.0

Cụm từ “Cách mạng công nghiệp 4.0” còn được hiểu là “Cách mạng Công nghiệp lần thứ Tư”. Nghĩa là lịch sử loài người đến nay đã diễn ra bốn cuộc cách mạng công nghiệp, có thể khái quát bốn cuộc cách mạng công nghiệp đó bằng sơ đồ như sau:



- *Cách mạng Công nghiệp lần thứ nhất (1.0):* Thời điểm diễn ra vào cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 19 ở châu Âu và Mỹ; nhờ có sự ra đời và phát triển của động cơ hơi nước được ứng dụng mạnh mẽ trong ngành công nghiệp thép và dệt. Đó là thời kỳ tạo ra sự tiến bộ vượt bậc về năng suất lao động, làm biến đổi nền nông nghiệp và xã hội nông thôn để hình thành nền sản xuất công nghiệp và đô thị.

- *Cách mạng Công nghiệp lần thứ hai (2.0):* Diễn ra từ năm 1870 đến năm 1914, ngay trước Thế chiến I, gắn với sự ra đời của động cơ đốt trong, việc sử dụng năng lượng điện trong sản xuất hàng loạt, qui mô lớn tạo ra sự tăng trưởng mạnh mẽ của các ngành công nghiệp đã có từ trước và mở rộng các

ngành mới như thép, dầu khí, điện. Các tiến bộ kỹ thuật chủ yếu trong giai đoạn này bao gồm điện thoại, bóng đèn, đĩa hát và động cơ đốt trong.

- *Cách mạng Công nghiệp lần thứ ba (3.0):* Bắt đầu vào những năm 1980 và đang được tiến hành. Còn được gọi là cuộc cách mạng kỹ thuật số, đề cập đến sự tiến bộ của công nghệ từ các thiết bị cơ điện tử tương tự sang công nghệ số ngày nay. Những tiến bộ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba bao gồm máy tính cá nhân, internet, công nghệ thông tin và truyền thông.

- *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0):* Khái niệm Công nghiệp 4.0 hay nhà máy

thông minh lần đầu tiên được đưa ra tại Hội chợ công nghiệp Hannover tại Cộng hoà Liên bang Đức vào năm 2011, đến năm 2013 khái niệm “Industrie 4.0” xuất hiện trong một báo cáo của chính phủ Đức. Sự ra đời của Công nghiệp 4.0 tại Đức đã thúc đẩy các nước tiên tiến khác như Mỹ, Nhật, Trung Quốc, Ấn Độ đẩy mạnh phát triển các chương trình tương tự nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh của mình.

Theo Gartner, Cách mạng Công nghiệp 4.0 được xây dựng dựa trên nền tảng Kỹ thuật số; đây là cuộc cách mạng, đại diện cho những công nghệ mới được “nhúng” trong xã hội và ngay cả cơ thể con người. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được đánh dấu bởi công nghệ mới đột phá trong một số lĩnh vực bao gồm dữ liệu lớn, robotics, trí thông minh nhân tạo, công nghệ nano, công nghệ sinh học, Internet vạn vật, in 3D, xe tự lái.

Cách mạng Công nghiệp 4.0 sẽ diễn ra như thế nào?

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tác động mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, với sự xuất hiện của robot có trí tuệ nhân tạo mang lại nhiều ứng dụng trong xã hội.

- *Trong lĩnh vực Thương mại, dịch vụ, giải trí:* Robot cũng đã hiện diện ở những vị trí công việc vốn được cho rằng không thể thay thế con người như lễ tân khách sạn, cơ quan, nhà hàng, trung tâm call center... Khi có khách đến, robot có thể tự động nhận dạng, ghi nhớ để chào hỏi, nhớ được sở thích, trả lời các nhu cầu của khách hàng bằng giọng nói hoàn toàn như con người.

- *Trong lĩnh vực Giao thông:* Hệ thống xe không người lái sẽ phát triển nhờ đảm bảo an toàn cao gấp nhiều lần vì không có tình trạng say rượu bia, vượt đèn đỏ, phóng nhanh vượt ẩu. Hồi tháng 8/2016, người đàn ông Mỹ đang sử dụng xe tự lái của Tesla thì có triệu chứng đau tức ngực. Ông đã kịp thời liên hệ với vợ để gọi tới bệnh viện báo cho bác sĩ chờ đón sẵn rồi ra lệnh cho xe di chuyển tới bệnh

viện. Các bác sĩ đã cấp cứu kịp thời, cứu sống người đàn ông này.

- *Trong lĩnh vực Dệt may:* Các công nghệ sản xuất truyền thống sẽ dần được thay thế bằng công nghệ in 3D đối với một số sản phẩm may mặc sản xuất bằng các vật liệu có khả năng kết dính. Bên cạnh đó, việc ứng dụng Robot, thiết bị được lập trình trong nhiều khâu sản xuất sẽ tạo nên cơ hội tạo ra năng suất lao động cao, chất lượng sản phẩm tốt và giá thành hợp lý hơn so với sản xuất bằng công nghệ truyền thống. Thông qua đó, đội ngũ nhân lực làm việc trong lĩnh vực dệt may sẽ có cơ hội nhận được mức thu nhập cao hơn nhưng cũng sẽ gặp thách thức là cần nâng cao năng lực để tiếp cận với công nghệ mới được áp dụng trong thời kỳ công nghiệp 4.0

- *Trong lĩnh vực Y tế:* Cổ máy IBM Watson có biệt danh “Bác sĩ biết tuốt” có thể lướt duyệt cùng lúc hàng triệu hồ sơ bệnh án để cung cấp cho các bác sĩ những lựa chọn điều trị dựa trên bằng chứng chỉ trong vòng vài giây nhờ khả năng tổng hợp dữ liệu khổng lồ và tốc độ xử lý mạnh mẽ. “Bác sĩ biết tuốt” này còn cho phép con người tra thông tin về tình hình sức khỏe của mình. Các bác sĩ chỉ cần nhập dữ liệu người bệnh để được phân tích, so sánh với kho dữ liệu khổng lồ có sẵn và đưa ra gợi ý hướng điều trị chính xác. Đầu năm nay, một số bệnh viện tại TP HCM và Hà Nội đã thực hiện ca mổ với sự hỗ trợ của robot. Với bốn cánh tay, đầu camera thông minh, góc phẫu thuật rộng 540 độ, hình ảnh 3D, robot có thể phẫu thuật ở những vị trí khó, hỗ trợ các bác sĩ tiến hành ca mổ với sự xâm lấn tối thiểu và độ chính xác cao, hiệu quả an toàn hơn, giúp bệnh nhân ít mất máu, ít đau, giảm nguy cơ tai biến và mau hồi phục.

Nhờ trí tuệ nhân tạo mà người máy (robot) làm việc càng ngày càng thông minh, có khả năng ghi nhớ, học hỏi vô biên, trong khi khả năng đó ở con người lại hạn chế, càng già càng yếu đi. Ưu điểm của người

máy là làm việc 24/24, không cần trả lương, không phải đóng bảo hiểm... người máy đang đe dọa đến sự tương quan trong việc sử dụng lao động là người thật hay người máy .

Cách mạng Công nghiệp 4.0 tạo ra cơ hội đi kèm thách thức và rủi ro mang tính toàn cầu:

Mặt trái của Cách mạng Công nghiệp 4.0 là nó có thể gây ra sự bất bình đẳng. Đặc biệt là có thể phá vỡ thị trường lao động. Khi tự động hóa thay thế lao động chân tay trong nền kinh tế, khi robot thay thế con người trong nhiều lĩnh vực, hàng triệu lao động trên thế giới có thể rơi vào cảnh thất nghiệp, nhất là những người làm trong lĩnh vực bảo hiểm, môi giới bất động sản, tư vấn tài chính, vận tải.

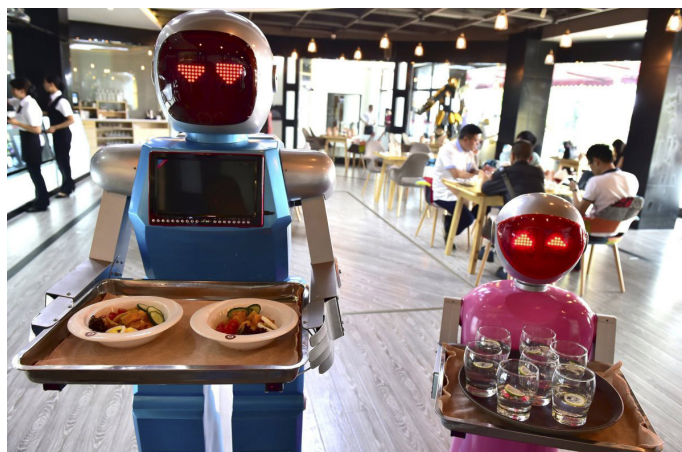
Báo cáo của Diễn đàn Kinh tế thế giới đã đặt ra vấn đề này theo các giai đoạn khác nhau. Giai đoạn đầu tiên sẽ là thách thức với những lao động văn phòng, trí thức, lao động kỹ thuật. Giai đoạn tiếp theo sẽ là lao động giá rẻ, có thể sẽ chậm hơn. Với sự chuyển động của cuộc cách mạng này, trong khoảng 15 năm tới thế giới sẽ có diện mạo mới, đòi hỏi các doanh nghiệp thay đổi.

Sau đó, những bất ổn về kinh tế nảy sinh từ Cách mạng Công nghiệp 4.0 sẽ dẫn đến những bất ổn về đời sống. Hệ lụy của nó sẽ là những bất ổn về chính trị. Nếu chính phủ các nước không hiểu rõ và chuẩn bị đầy đủ cho làm sóng công nghiệp 4.0, nguy cơ xảy ra bất ổn trên toàn cầu là hoàn toàn có thể.

Bên cạnh đó, những thay đổi về cách thức giao tiếp trên Internet cũng đặt con người vào nhiều nguy hiểm về tài chính, sức khỏe. Thông tin cá nhân nếu không được bảo vệ một cách an toàn sẽ dẫn đến những hệ lụy khôn lường.

Cách mạng Công nghiệp 4.0 và những vấn đề ở Việt Nam:

Cơ hội: Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017



Người máy ngày càng thông minh có thể thay thế con người trong nhiều công việc

Ảnh: Sư Tầm

của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nêu rõ Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ mang đến cho Việt Nam nhiều cơ hội để phát triển: “Việt Nam là quốc gia đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 mở ra nhiều cơ hội trong việc nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh trong chuỗi sản phẩm; tạo ra sự thay đổi lớn về hình thái kinh doanh dịch vụ; tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; giảm đáng kể chi phí giao dịch, vận chuyển; tạo cơ hội đầu tư hấp dẫn và đầy tiềm năng trong lĩnh vực công nghệ số và Internet đồng thời cũng là cơ hội lớn cho sản xuất công nghiệp với trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến.”

Thách thức: Những thách thức do Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ mang đến cho Việt Nam cũng đã được khẳng định trong Chỉ thị số 16/CT – TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ: “ ...nếu không bắt kịp nhịp độ phát triển của thế giới và khu vực, Việt Nam sẽ phải đối mặt những thách thức, tác động tiêu cực như: Sự tụt hậu về công nghệ, suy giảm sản xuất, kinh doanh; dư thừa lao động có kỹ năng và trình độ thấp gây phá vỡ thị trường lao động truyền thống,

ảnh hưởng tới tình hình kinh tế xã hội đất nước; mất an toàn, an ninh thông tin, xâm phạm bản quyền, thiếu hụt nguồn nhân lực trình độ cao. Mặt khác có khả năng xuất hiện làn sóng đẩy công nghệ lạc hậu từ các nước phát triển sang các nước đang phát triển và chậm phát triển....”

Để chủ động nắm bắt cơ hội, đưa ra các giải pháp thiết thực tận dụng tối đa các lợi thế, đồng thời giảm thiểu những tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đối với Việt Nam, Chỉ thị số 16/CT – TTg Thủ tướng Chính phủ đã chỉ ra 6 giải pháp, đề ra các nhiệm vụ cụ thể cho từng Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tập trung thực hiện từ nay đến năm 2020.

Đối với tỉnh Điện Biên: Từ khi có Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, UBND tỉnh Điện Biên đã sớm có sự chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện Chỉ thị. UBND tỉnh Điện Biên đã có Báo cáo số 344/BC-UBND ngày 14/12/2017 về tình hình triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Theo báo cáo, tình hình về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của tỉnh Điện Biên đã đạt được một số kết quả như sau:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh đã xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ nâng cấp, xây dựng cổng (trang) thông tin điện tử giai đoạn 2017 – 2018. Hiện nay có 93% cơ quan nhà nước của tỉnh đã có cổng, trang thông tin điện tử; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 1-2; thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến ở mức độ 3-4; cổng



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam phát biểu tại diễn đàn cấp cao CNTT - TT Việt Nam tháng 6/2017.

Ảnh: Sưu Tầm

thông tin điện tử của tỉnh (dienbien.gov.vn) đã phát huy hiệu quả cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

- Triển khai kế hoạch nâng cấp hạ tầng kỹ thuật thông tin các cơ quan quản lý Nhà nước giai đoạn 0217 - 2020. Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đặt tại Văn phòng UBND tỉnh hiện có 12 máy chủ; tỷ lệ máy tính/CBCC (cán bộ công chức) ở các cơ quan cấp tỉnh đạt 100%, ở cấp xã đạt trên 50%; tỷ lệ các cơ quan cấp huyện và cấp tỉnh được kết nối mạng nội bộ đạt 100%; về kết nối internet đã phủ tới 100% số xã trong tỉnh.

Theo báo cáo đánh giá, Tỉnh Điện Biên bước đầu đã chủ động chuẩn bị về hạ tầng công nghệ thông tin và viễn thông để tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tuy nhiên còn rất nhiều hạn chế, nhất là về nguồn nhân lực; tỉnh Điện Biên cần có kế hoạch trước mắt và kế hoạch dài hạn về đào tạo nguồn nhân lực để có thể tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Vũ Hưng (tổng hợp từ nhiều nguồn)

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiên bộ KH-CN

NHÌN LẠI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2017

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016 – 2021 đề ra, hoạt động quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Năm 2017 hoạt động của Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã đạt được những kết quả tích cực, qua đó đã bám sát các chức năng, nhiệm vụ, định hướng hoạt động do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trong năm đã bám sát các nhiệm vụ Quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng với đối tượng thuộc diện quản lý theo phân công, phân cấp của Bộ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Tuyên truyền phổ biến kịp thời các văn bản và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa, đo lường.

Về nhiệm vụ tham mưu đã được thực hiện tương đối hiệu quả các nhiệm vụ được giao, như: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 16/03/2017 V/v Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2017; Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 16/03/2017 Ban hành Kế hoạch đào



Kiểm tra quản lý thiết bị đo lường chất lượng xăng dầu quý I năm 2018

Ảnh: Thanh Nhàn tạo về xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2017. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017).

Về công tác thanh, kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng: Tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm tra về Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng và Ghi nhãn hàng hóa tết Đinh Dậu năm 2017 đã tiến hành kiểm tra 12 cơ sở trên địa bàn Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên về các mặt hàng như: Thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng; Mũ bảo hiểm; Đồ chơi trẻ em; Hàng đóng gói sẵn và Khí dầu mỏ hóa lỏng. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch số: 10/KH-TĐC ngày 14/4/2017 Kế hoạch kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng và nhãn

hàng hóa quý II năm 2017 và Quyết định số: 11/QĐ-TĐC ngày 14/4/2017 Quyết định kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa quý II năm 2017. Đã tiến hành kiểm tra tại 11 cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại 06 huyện trên địa bàn. Qua kiểm tra hầu hết các cửa hàng kinh doanh xăng dầu đã chấp hành tốt các quy định về đo lường, chất lượng và ghi nhãn hàng hóa. Hàng hóa có hóa đơn chứng từ, nội dung ghi nhãn theo quy định, đã xuất trình được giấy chứng nhận kiểm định cột đo xăng dầu; bộ bình đồng - ca đồng và Quyết định về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo. Thực hiện việc lưu mẫu tương đối đầy đủ. Đa số các cửa hàng kinh doanh xăng dầu đã tiến hành xây dựng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Bên cạnh đó vẫn còn một số cửa hàng chưa lưu hồ sơ thực hiện việc định kỳ tự kiểm tra đối với phương tiện đo, điều kiện thực hiện phép đo; chưa thực hiện việc lưu mẫu đầy đủ và chưa thực hiện việc xây dựng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định. Bố trí 01 công chức tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, kiểm soát thị trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu.

Trong Công tác quản lý Đo lường tập trung tuyên truyền phổ biến việc xây dựng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong kinh doanh xăng dầu. Tham gia đoàn liên ngành với Cục Thuế tỉnh tiến hành dán tem niêm phong đồng hồ (công tơ tổng) của 23 lượt cột bơm xăng dầu lắp đặt mới và sửa chữa lại của các cửa hàng, trạm xăng dầu của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Về công tác quản lý tiêu chuẩn chất lượng: Hướng dẫn Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Điện Biên, Công ty TNHH Linh Hồng Việt lập hồ sơ đăng ký sử dụng MSMV. Trong đó Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Điện Biên đã được Văn phòng GS1 cấp mã số tạm thời; Thông báo đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện

Biên đăng ký tham dự GTCL Quốc gia năm 2017; Đặc biệt trong năm đã Tham mưu tổ chức mở 02 Hội nghị tập huấn “Kiến thức tổng quan về năng suất chất lượng” cho trên 60 học viên đến từ 30 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Biên tập và phát hành Bản tin TBT 06 số năm 2017: Tổng hợp, đăng tải các thông báo TBT của các nước thành viên WTO; chọn lọc, các thông báo TBT về các sản phẩm, hàng hóa: gạch men, mỹ phẩm, ghi nhãn hàng hóa... của các thị trường: Hoa Kỳ, EU. v.v... đăng trên Bản tin TBT và gửi đến các cơ quan, doanh nghiệp.

Về hoạt động ISO Hành chính công: Tham mưu tổ chức mở 02 Hội nghị tập huấn: “Kỹ năng duy trì, cải tiến hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008” và “Nhận thức về việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008” cho hơn 100 đại biểu là công chức các cơ quan hành chính đang áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và đại diện lãnh đạo, công chức các xã, phường trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên.

Các hoạt động Kỹ thuật TĐC phục vụ quản lý nhà nước: Trong năm 2017, đã tiến hành kiểm định được 2.442 phương tiện đo các loại, trong đó: đạt yêu cầu 2.384 phương tiện đo, 58 phương tiện đo không đạt yêu cầu (trong đó kiểm định đối chứng số lượng 1.880 cái, đạt yêu cầu 1.822, không đạt 58 cái); Công tác thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa: Hoàn thiện hành động khắc phục và thông báo bằng văn bản gửi cho Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng (AOSC) về những điểm chưa phù hợp trong quá trình đánh giá hệ thống quản lý phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005.

Kết quả công tác quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong năm qua đã góp phần tích cực vào công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, thực hiện

văn minh trong thương mại, góp phần thiết thực vào việc phát triển kinh tế xã hội tỉnh Điện Biên. Công tác tổ chức bộ máy, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật được quan tâm thực hiện, đã hoàn thành xây dựng Đề án Xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong Chi cục theo Nghị định số 36/2013NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ. Công tác xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị được quan tâm triển khai thực hiện, cơ bản đáp ứng nhu cầu công tác. Việc tham mưu và sử dụng kinh phí Ngân sách nhà nước được cấp đúng qui định, đảm bảo tính chặt chẽ. Công tác tổ chức thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đạt một số kết quả nhất định. Công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CCVC được quan tâm thực hiện; các nhiệm vụ thường xuyên đều đạt 100% theo kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của một số tổ chức, cá nhân chưa được quan tâm đúng mức, công tác quản lý nhà nước về đo lường của các cấp các ngành chưa thực sự đồng bộ, còn nhiều hạn chế. Một số trang thiết bị kỹ thuật dùng để kiểm định phương tiện đo đã lỗi thời dẫn đến chưa đảm bảo để đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý và dịch vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; việc thông tin, tuyên truyền, hoạt động đo lường chưa được thường xuyên sâu rộng; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm còn nhiều hạn chế. Hiện nay vẫn còn xuất hiện các trường hợp gian lận tinh vi về đo lường gây thiệt hại cho người tiêu dùng, doanh nghiệp và xã hội.

Để khắc phục tình trạng nói trên và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về đo lường phù hợp với quy định của Luật đo lường, bảo vệ quyền, lợi ích của doanh nghiệp và người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay; Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên giao cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng quản lý nhà nước về lĩnh vực đo lường trên địa bàn cần tập

trung thực hiện các nội dung sau:

- Đẩy mạnh tuyên truyền Luật Đo lường và các văn bản hướng dẫn; phối hợp với các Sở, Ban ngành, UBND huyện, thị, thành phố và cơ quan có liên quan đề xuất, xây dựng hệ thống chuẩn đo lường, ban hành văn bản, hướng dẫn thực hiện phù hợp với tình hình địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý đo lường đối với sản xuất, nhập khẩu và sử dụng phương tiện đo. Chủ động đầu tư phương tiện kỹ thuật chuyên dùng phục vụ cho hoạt động kiểm tra, thanh tra về đo lường để giám sát các lĩnh vực thiết yếu phục vụ người tiêu dùng như: điện, nước, xăng dầu, taximet, an toàn, môi trường, sản phẩm hàng hóa có giá trị lớn và hàng đóng gói sẵn theo quy định; quản lý phép đo trong thương mại bán lẻ, đảm bảo về hàng hóa gói sẵn, thúc đẩy phát triển văn minh trong thương mại.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các quy định về sử dụng đơn vị đo pháp định trong văn bản do cơ quan nhà nước ban hành, hoạt động tư pháp, hoạt động công vụ, ghi lượng hàng đóng gói sẵn trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu phương tiện đo, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường.

- Tăng cường năng lực kiểm định, hiệu chuẩn của các đơn vị chỉ định và công nhận. Phát triển mạng lưới kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo trên địa bàn của tỉnh theo nhu cầu thị trường.

- Tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về đo lường để đáp ứng yêu cầu theo xu thế hội nhập; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức xã hội nghề nghiệp phát huy các hoạt động tư vấn kiến thức, phản biện trong quy hoạch, phổ biến kiến thức và khuyến khích phát triển dịch vụ khoa học - công nghệ về đo lường.

Bùi Tiến Sĩ - Hoàng Hưng

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Điện Biên là tỉnh miền núi, biên giới kinh tế chậm phát triển, tỉnh có trên 80% diện tích là đồi, núi và có tới gần 80% dân số làm nông nghiệp. Với quy mô dân số 55 vạn người, 19 dân tộc anh em, cuộc sống của một bộ phận đồng bào các dân tộc còn gặp không ít những khó khăn, thách thức. Do vậy, phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn (NN&NT) có một vị trí rất quan trọng đối với Điện Biên. Trong những năm qua, ngành Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã nỗ lực phối hợp cùng với Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Điện Biên, ứng dụng KH&CN vào sản xuất, góp phần tích cực vào quá trình phát triển NN&NT của tỉnh.

Thời gian qua, ngành KH&CN Điện Biên đã tích cực trong việc nghiên cứu, góp phần cung cấp những luận cứ khoa học cho tỉnh để phát triển NN&NT, thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Đến nay, nhiều địa phương đã xuất hiện các mô hình, cách làm hiệu quả trong việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào đời sống sinh hoạt



Giống ngô lai HT818 tại xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, do Viện Nghiên cứu ngô nghiên cứu, lai tạo đã khẳng định vượt trội về năng suất và khả năng chống chịu với điều kiện khô hạn, cho lãi thực thu đạt trên 37 triệu đồng/ha.

Ảnh: Khánh Toàn

và sản xuất. Ngành KH&CN đã phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, nhằm tạo ra những sản phẩm hàng hóa có năng xuất, chất lượng cao theo hướng sản xuất hàng hóa và xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, nghiên cứu đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ ứng dụng KH&CN, nhất là ưu tiên áp dụng công nghệ về giống, bảo quản, chế biến nông lâm sản sau thu hoạch, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cho bà con nông dân.

Để phát triển NN&NT bền vững, tỉnh Điện Biên đã tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng hiệu quả, thông qua ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất, bảo quản và chế biến; đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, đưa hệ số sử dụng có hiệu quả đất nông lâm nghiệp từ 1,4 lên 1,9 lần. Tiếp tục hình thành và phát triển các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa phù hợp với đặc tính sinh thái của từng loại cây để khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương như: Vùng Chè Tuyết San Tủa Chùa, vùng Cà Phê Mường Ảng, vùng trồng cây Đậu tương ở Tuần Giáo... Đặc biệt, tỉnh đã triển khai thực hiện thành công 1 mô hình cánh đồng lớn tại xã Thanh Yên huyện Điện Biên, thu hút đầu tư theo mô hình liên kết theo 3 giai đoạn “Sản xuất - Chế biến - Tiêu thụ sản phẩm” giữa doanh nghiệp với người dân trong sản xuất hàng hóa, xây dựng và xác nhận 10 chuỗi cung ứng/tiêu thụ sản phẩm, thực phẩm an toàn, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại trong nông nghiệp, nông thôn (đến nay có 121 Hợp tác xã nông nghiệp, 399 tổ hợp tác nông nghiệp, 44 trang trại được cấp giấy chứng nhận).

Bên cạnh đó là, đẩy mạnh phát triển kinh tế trang trại, khai thác tốt diện tích triền núi dốc để phát triển các loại cây lấy gỗ, vừa làm sản phẩm hàng hóa, vừa chống xói mòn đất...; tích cực chuyển đổi con giống chăn nuôi theo hướng đưa chăn nuôi trở thành một ngành chính; phát triển sản xuất nông lâm nghiệp gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ. Đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến ngư, phát triển ngành nghề phi nông nghiệp ở nông thôn; hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn; đầu tư xóa đói giảm nghèo đối với vùng cao, vùng sâu vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc...

Ngành KH&CN đã tập trung triển khai có hiệu quả công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống, góp phần tích cực làm chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm tăng đáng kể, diện mạo NN&NT ngày càng khởi sắc. Gần 70% đề tài/dự án đã thực hiện hỗ trợ các đơn vị sản xuất, ứng dụng tiến bộ KH&CN tạo ra các sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Các ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, KH&CN, Công ty giống nông nghiệp Điện Biên, các Trung tâm Khuyến nông - Khuyến lâm... đã triển khai nhiều danh mục, đề tài, dự án hỗ trợ sản xuất các giống cây trồng, vật nuôi nổi bật là giống Ngô HQ2000, HT818 và MX4 có đặc tính vượt trội so với các giống ngô khác ở chỗ: cứng cây, cây thấp, ít bị đổ khi gặp mưa gió, chịu hạn tốt, có khả năng kháng sâu bệnh, chống suy dinh dưỡng cho vùng đồng bào các dân tộc có truyền thống dùng ngô làm lương thực; bổ sung thức ăn giàu chất dinh dưỡng để phát triển chăn nuôi; tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nông dân, góp phần xóa đói giảm nghèo. Xây dựng mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật nuôi thương phẩm cá Tầm trong lồng, bè tại hồ thủy lợi Pe Luông huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã tiếp nhận chuyển giao công nghệ nuôi cá Tầm và xây dựng 16 lồng nuôi cá; đã thả cá giống 02 đợt tháng 4/2016 (3.840 con) và tháng 9/2016 (3.840 con). Cây Đậu tương dòng 42, ĐT84... nông dân gieo trồng cho năng suất 1,8 – 2 tấn/ha (gấp 3, 4 lần so với canh tác theo tập quán cũ). Từ chỗ người dân không biết trồng đậu tương vụ xuân hè, đậu tương trên đất 1 vụ lúa nay đã tự giác vận động, giúp đỡ nhau mở rộng diện tích trồng đậu tương điển hình tại các huyện: Tủa Chùa, Điện Biên Đông, Tuần Giáo... là những địa phương có diện tích trồng đậu tương được mở rộng nhiều nhất. Ngoài ra còn rất nhiều mô hình sản xuất trong NN&NT có hiệu quả, nhất là ứng dụng công nghệ sinh

học vào sản xuất và đời sống, góp phần tích cực làm chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, góp phần quan trọng vào phát triển NN&NT trên địa bàn Tỉnh.

Những kết quả đó đã tạo chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn với thế mạnh, lợi thế của từng địa phương và nhu cầu thị trường, từng bước tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, phát triển các Hợp tác xã và mô hình kinh tế trang trại, hình thành và tạo liên kết sản xuất theo chuỗi giữa doanh nghiệp và người dân, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, từng bước khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế để nâng cao chất lượng sản phẩm tạo giá trị hàng hóa. Cùng với đó, tỉnh còn thực hiện đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020. Các dự án đã làm tăng từ 15 - 25% năng suất cây trồng trong vùng, mang lại niềm phấn khởi cho người nông dân, giúp cho người dân biết khai thác tiềm năng đất đai đưa vào sản xuất, giải quyết công ăn việc làm, tăng thu nhập. Theo đó, toàn tỉnh phấn đấu đến năm 2020, giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản đạt 6.795 tỷ đồng.

Ngành KH&CN Điện Biên đã và đang thực hiện các nhiệm vụ điều tra khảo sát nhằm phát hiện, khai thác, sử dụng tiềm năng thế mạnh của tỉnh, qua đó góp phần thúc đẩy quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh như: nghiên cứu chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, từng vùng, từng huyện. Công tác nghiên cứu địa chất trên địa bàn tỉnh đã xác định được các vùng có nguy cơ xảy ra trượt lở, lũ quét... đưa ra các giải pháp phòng tránh, góp phần quan trọng cho xây dựng Đề án định canh định cư, ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân; Điều tra khảo sát nhằm nghiên cứu các giải pháp khai

thác sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên và định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực NN&NT.

Ông Nguyễn Văn An, Giám đốc sở KH&CN Điện Biên cho biết: Bên cạnh việc thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu, triển khai ứng dụng KH&CN, hầu hết các đề tài, dự án khoa học thuộc lĩnh vực Nông - Lâm nghiệp đều tập trung hỗ trợ trực tiếp nông dân về giống mới, vật tư, đặc biệt về kỹ năng canh tác và năng lực tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất và đã có tác động tốt đến đời sống kinh tế - xã hội của vùng nông thôn. Thông qua các hoạt động ứng dụng KH&CN, phục vụ phát triển NN&NT trên địa bàn tỉnh, nhiều công nghệ mới đã được áp dụng, song quan trọng nhất là người dân đã từng bước tiếp nhận và ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất, đã tạo ra hàm lượng KH&CN trong mỗi giá trị sản phẩm, hàng hoá, góp phần nâng cao đời sống, xây dựng nông thôn mới và phát triển NN&NT.

Kể thừa những kết quả đạt được, trong thời gian tới, Sở KH&CN Điện Biên tiếp tục tổ chức kịp thời các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, đúng theo yêu cầu quản lý nhà nước về KH&CN như: thực hiện các đề tài dự án khoa học; tăng cường công tác thanh tra kiểm tra; tuyên truyền phổ biến pháp luật; hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ và xác lập quyền sở hữu trí tuệ; điều tra, bổ sung cơ sở dữ liệu về công nghệ của các ngành công nghiệp chủ yếu trên địa bàn; thông tin tuyên truyền các thành tựu tiến bộ KH&CN vào sản xuất Nông nghiệp... nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh./.

Khánh Toàn

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI TRONG KINH DOANH XĂNG DẦU CÓ HIỆU LỰC TỪ NĂM 2018

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Quyết định số 2548/QĐ-BKHHCN ban hành Kế hoạch kiểm tra, quản lý, thiết bị đo lường, chất lượng nhiên liệu sinh học trong nhập khẩu, sản xuất, pha chế, lưu thông trên thị trường.

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã tổ chức hội nghị tập huấn nhằm tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về đo lường và chất lượng trong kinh doanh xăng dầu cho các công ty và doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

Tại hội nghị, các công ty, doanh nghiệp đã được phổ biến lại các quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu được quy định tại Thông tư số 15/2015/TT-BKHHCN (gọi tắt là Thông tư 15) ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và phổ biến Nghị định số 119/2017/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 119) ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (thay thế Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ). Nội dung tập huấn tập trung vào các điểm mới như:

1- Đối với Thông tư 15:

Từ ngày 01/7/2018 cột đo xăng dầu phải gắn thiết bị in chứng từ bán hàng để in và cung cấp chứng từ cho khách hàng. Mặc dù Thông tư 15 đã được tập huấn từ năm 2015 nhưng đến nay, vẫn còn các công ty

và doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chưa quan tâm thực hiện những quy định như: xây dựng kế hoạch và thực hiện định kỳ tự kiểm tra phương tiện đo, hệ thống đo, điều kiện thực hiện phép đo đối với các phương tiện đo sử dụng trong kinh doanh xăng dầu; xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008; lưu giữ hồ sơ chất lượng theo quy định... Tại Hội nghị các Công ty, doanh nghiệp đã được hướng dẫn thực hiện các quy định này theo hướng dẫn tại Công văn 562/TĐC-HCHQ ngày 06/4/2016 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 15/2015/TT-BKHHCN.

2- Đối với Nghị định 119:

Nghị định 119 đã khắc phục những hạn chế của Nghị định 80 như: quy định rõ tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Khoản 3 Điều 3); căn cứ vào tổng giá trị của một hoặc nhiều phương tiện đo được sử dụng để xác định khung phạt đối với hành vi vi phạm trong sử dụng phương tiện đo nhóm 2 (Điều 10); mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố hợp quy, vi phạm về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường được tăng lên rất cao (Điều 17, Điều 18, Điều 19). Ngoài ra Nghị định 119 đã bổ sung một số hành vi vi phạm mới như: vi phạm về cung cấp thông tin không trung thực, sai sự thật về giấy tờ, tài liệu liên quan đến tiêu chuẩn, quy

chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Điều 24); vi phạm quy định trong sản xuất, pha chế khí, pha chế xăng dầu (Điều 29), ...

Hội nghị tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về đo lường và chất lượng đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân kinh

doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh nắm vững và thực hiện đúng quy định pháp luật, đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu./.

Bùi Tiến Sĩ

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

THỂ LỆ CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TỈNH ĐIỆN BIÊN, NĂM 2018

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên năm 2018 nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tính tư duy sáng tạo của các em thanh thiếu niên, nhi đồng toàn tỉnh; đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ cho các em trở thành nhà sáng chế trong tương lai. Ngày 5/2/2018 Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định số 101/QĐ-BTC về thể lệ Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Điện Biên năm 2018 với nội dung như sau:

THỂ LỆ

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên, năm 2018

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 101 /QĐ-BTC ngày 05 /02/2018 của Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên năm 2018)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là Cuộc thi) nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh, thiếu niên, nhi đồng trong tỉnh, đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ các em trở thành nhà sáng chế trong tương lai.

Điều 2. Đối tượng dự thi

Thanh niên, thiếu niên, nhi đồng tỉnh

Điện Biên từ 6 đến 19 tuổi (ngày sinh từ ngày 31/5/1999 đến ngày 31/5/2012) có quyền dự thi.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Các mô hình, sản phẩm tham dự cuộc thi thuộc các lĩnh vực sau đây:

1. Đồ dùng dành cho học tập;
2. Phần mềm tin học;
3. Các sản phẩm thân thiện với môi trường;
4. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ

chơi trẻ em;

5. Giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế.

Điều 4. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá

1. Các mô hình, sản phẩm dự thi cấp tỉnh phải được Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng cấp huyện, thị, thành tuyển chọn và đăng ký tham gia.

2. Các mô hình, sản phẩm dự thi phải có ý tưởng mới, tính sáng tạo, khả năng áp dụng rộng rãi vào đời sống và nguyên liệu dễ tìm.

(Mô hình, sản phẩm dự thi phải không trùng với các mô hình, sản phẩm đã đạt giải trong các cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia hoặc đã được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, được lưu hành sử dụng trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ dự thi).

3. Sản phẩm dự thi phải có mô hình. Mô hình, sản phẩm dự thi phải được thực hiện theo đúng ý tưởng của người dự thi.

4. Mô hình, sản phẩm dự thi được làm từ vật liệu, nguyên liệu sẵn có trong nước, khuyến khích sử dụng các “phế liệu” trong sinh hoạt gia đình, học tập, trường lớp, sản xuất để làm ra vật dụng, các mô hình hữu ích, dụng cụ đa năng, các thiết bị máy móc, rô bốt, thiết bị tự động hóa, mô hình thông minh, sản phẩm tin học, phần mềm điều khiển trong các lĩnh vực nêu tại Điều 4 của Thể lệ này.

5. Mô hình, sản phẩm dự thi phải có một bản thuyết minh kèm theo. Bản thuyết minh phải nêu rõ ý tưởng mới, tính sáng tạo, khả năng áp dụng, cách sử dụng, vận hành.

6. Mô hình, sản phẩm dự thi có kích thước không quá 0,5m x 0,5m x 0,5m, nặng không quá 10kg thì gửi trực tiếp cho ban Tổ chức. Mô hình, sản phẩm dự thi có kích thước lớn hơn 0,5m x 0,5m x 0,5m, nặng

hơn 10kg thì gửi video clip.

Điều 5. Yêu cầu đối với người dự thi

1. Người dự thi phải nằm trong độ tuổi quy định tại Điều 3 của Thể lệ này.

2. Người dự thi có thể thi theo cá nhân hoặc theo nhóm, tập thể (đối với nhóm dự thi chỉ được ghi trong phiếu dự thi tối đa 03 tác giả).

3. Người dự thi được quyền nhờ sự giúp đỡ của người khác làm sản phẩm theo đúng ý tưởng sáng tạo của mình.

4. Người dự thi phải làm phiếu đăng ký tham dự (theo mẫu).

Điều 6. Hồ sơ dự thi

Hồ sơ gồm:

1. Phiếu đăng ký tham dự Cuộc thi (theo mẫu).

2. Mô hình, sản phẩm dự thi.

3. Bản thuyết minh bằng văn bản và gửi kèm theo file mềm (email: cuocthisingtaodb@gmail.com)

4. Ảnh tác giả: Mỗi tác giả gửi 2 ảnh 4x6, ghi rõ họ tên ở mặt sau.

5. Bản photo giấy khai sinh (có công chứng) của người dự thi.

Điều 7. Nộp hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi đựng trong phong bì dán kín, có thể gửi trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện tới Ban Tổ chức Cuộc thi:

- Người dự thi gửi hồ sơ về Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện tại huyện, thị, thành phố.

- Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện tuyển chọn và gửi hồ sơ dự thi về đăng ký tham gia cuộc thi cấp tỉnh tại Địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ, số 886 đường Võ Nguyên Giáp, Thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên, điện thoại: 0215. 3827.050. Ngoài địa chỉ

trên các tác giả có thể tham khảo trên các Website: <http://skhcn.dienbien.gov.vn>.

2. Thời hạn nộp hồ sơ dự thi cấp tỉnh: Hết ngày 31/5/2018.

3. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại người dự thi. Riêng mô hình, sản phẩm sẽ được trả lại nếu người dự thi có yêu cầu (thời gian nhận lại mô hình, sản phẩm không quá 7 ngày kể từ ngày tổng kết Cuộc thi,).

Điều 8. Giải thưởng

- 05 giải A, mỗi giải: 4.000.000 đồng;
- 05 giải B, mỗi giải: 3.000.000 đồng
- 10 giải giải C, mỗi giải : 2.000.000 đồng;
- 15 giải khuyến khích, mỗi giải: 1.000.000 đồng.

Tác giả đạt giải được nhận tiền thưởng và giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi.

Đối với các tác giả đạt giải A: Ngoài tiền thưởng và Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi; được đề nghị xét tặng Huy hiệu tuổi trẻ sáng tạo của Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen.

Ban Tổ chức xét tặng Giấy khen cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, phổ biến, tổ chức Cuộc thi.

Điều 9. Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo

1. Ban tổ chức Cuộc thi bao gồm Đại diện các Sở, ngành: Sở Khoa học và Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Điện Biên, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Điện Biên Phủ, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Phòng Công nghệ Thông tin & Nghiên cứu Khoa học - Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Ban thư ký Cuộc thi do Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập để giúp Ban Tổ chức Cuộc thi triển khai các hoạt động của Cuộc thi trong toàn tỉnh.

3. Hội đồng giám khảo gồm các chuyên gia, các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực dự thi, do Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập để giúp Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, đánh giá các mô hình, sản phẩm dự thi.

Điều 10. Kinh phí cuộc thi

1. Kinh phí dành cho Cuộc thi từ các nguồn sau:

- Nguồn sự nghiệp khoa học được giao năm 2018;
- Tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

2. Kinh phí dành cho Cuộc thi được chi cho các nội dung sau:

- Tổ chức triển khai các hoạt động Cuộc thi.
- Chi thưởng cho các mô hình, sản phẩm đạt giải, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức và tham gia Cuộc thi.

Điều 11. Bảo hộ sở hữu trí tuệ

Việc tham gia Cuộc thi không thay thế cho việc đăng ký Quyền Sở hữu công nghiệp đối với sản phẩm dự thi. Khi phát hiện thấy sản phẩm cần được bảo hộ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ. Các sản phẩm dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành nộp đơn đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ trước ngày công bố trao giải thưởng của Ban Tổ chức Cuộc thi.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

- UBND các huyện, thị, thành phố tổ chức Cuộc thi cấp huyện và tuyển chọn tối đa 15 sản phẩm, mô hình dự thi Cuộc thi cấp

tỉnh (Mỗi lĩnh vực không quá 3 sản phẩm, mô hình).

- Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức triển khai Cuộc thi trong hệ thống trường phổ thông trực thuộc Sở.

- Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Điện Biên tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Cuộc thi.

- Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền vận động thanh, thiếu niên, nhi đồng tích cực tham gia thông qua các phương tiện thông tin của cơ quan.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa hợp lý, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
Nguyễn Văn An

TRIỂN KHAI ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN ISO 9001 ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2018

Mục tiêu năm 2018 là 30% tỷ lệ UBND cấp xã xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Đồng thời các cơ quan, đơn vị đã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiếp tục duy trì, cải tiến thực hiện chuyển đổi, áp dụng phiên bản TCVN ISO 9001:2015 theo lộ trình.

Thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, UBND tỉnh hoạt động triển khai áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đến nay, trên toàn tỉnh đã có: 61 Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng cho: 19/19



Phối hợp thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 tại UBND huyện Tủa Chùa

Ảnh: Hoàng Châu

cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 12 chi cục, Ban Tôn giáo, Ban Thi đua khen thưởng và 10/10 UBND cấp huyện. Đảm bảo 100% các cơ quan hành chính nhà nước thuộc đối tượng phải xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định của Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg và kế hoạch của UBND tỉnh số 2822/KH-UBND.

Các cơ quan khi áp dụng ISO 9001 hướng tới thực hiện dịch vụ hành chính công với thời gian ngắn hơn so với quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân; Nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại theo hướng công khai, minh bạch, là công cụ đặc lực trong cải cách hành chính (CCHC), chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công được cải thiện thông qua việc chuẩn hóa các quy trình giải quyết công việc theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001. Theo đó, các quy trình giải quyết công việc được xây dựng khoa học; trình tự, được xác định rõ ràng, giảm thiểu sự đùn đẩy trách nhiệm. Các cơ quan, đơn vị khi áp dụng ISO đều có xu hướng xây dựng và thực hiện các dịch vụ hành chính công với thời gian ngắn hơn so với các quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC. Hồ sơ, tài liệu được sắp xếp và lưu giữ khoa học, dễ tìm, dễ thấy và dễ lấy.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Giai đoạn duy trì, cải tiến HTQLCL sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo chưa được sát sao ở một số đơn vị. Việc cập nhật thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định: còn theo đợt, theo kỳ chưa chủ động. Hoạt động đánh giá nội bộ, họp xem xét của lãnh đạo đã thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao, chưa

đem lại nhiều cơ hội cải tiến. Vấn đề nhức nhối là trong thời gian qua là chưa có đơn vị nào thuộc đối tượng khuyến khích theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg và Kế hoạch số 2822/KH-UBND áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Năm 2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3790/KH-UBND ngày 27/12/2017, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2018. Trong đó, đặt mục tiêu trên 30% các xã áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong đó (100% các xã, phường thuộc thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay và trên 50% xã thuộc huyện Điện Biên triển khai, thực hiện). Việc triển khai áp dụng ISO 9001 đối với cấp xã không những khẳng định cam kết, quyết tâm của UBND xã đối với nhân dân trong việc cung cấp các dịch vụ hành chính công đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn ISO 9001 mặt khác còn góp phần nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh trong điều kiện lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND các cấp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể chung tay thực hiện CCHC.

Năm 2018 cũng là năm đầu tiên thực hiện theo lộ trình chuyển đổi áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo Văn bản số 419/BKHCN-TĐC ngày 21/02/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Đối với UBND cấp xã lần đầu xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng: nghiên cứu, áp dụng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008: tiếp tục duy trì cải tiến hệ thống và sẽ thực hiện chuyển đổi sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo lộ trình được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo hoàn thành việc chuyển đổi trước tháng 6/2021 (Sở Khoa học và Công nghệ đang xây dựng dự thảo, dự kiến trình UBND tỉnh ban hành trong quý II/2018).

Nhằm tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nhận thức về áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001, kỹ năng cần thiết trong giai đoạn duy trì, cải tiến HTQLCL góp phần thực hiện mục tiêu trên UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND ban hành “Kế hoạch đào tạo về xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và các quy định hiện hành cho các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2018”. Tổ chức thực hiện tuyên truyền đào tạo theo kế hoạch này sẽ góp phần thực hiện Kế hoạch số 3790/KH-UBND.

Đồng thời nhằm đánh giá tình hình triển khai áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001 tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nhằm nắm bắt những khó khăn vướng mắc, hạn chế, tồn tại của các đơn vị để kịp thời hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo Quyết định 19/2014/QĐ-TTg đồng thời góp phần thúc đẩy hoàn thành mục tiêu đặt ra tại Kế hoạch số 3790/KH-UBND, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2018. Ngày 07/3/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch kiểm tra về xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và các quy định hiện hành cho các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2018. Theo đó 100% cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra theo hình thức kiểm tra qua hồ sơ, báo cáo. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001 tại trụ sở đối với 23 đơn vị (11 chi cục; Ban Tôn Giáo; Ban Thi đua khen thưởng và 10 UBND cấp huyện).

Trường hợp các cơ quan, đơn vị cũng thuộc đối tượng kiểm tra cải cách hành

chính tỉnh năm 2018 thì thống nhất lồng ghép nội dung kiểm tra xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001 với kiểm tra công tác cải cách hành chính (Sở Khoa học và Công nghệ cử công chức đủ điều kiện tham gia là thành viên Đoàn kiểm tra công tác CCHC của tỉnh).

Việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001 đem lại những kết quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân, tổ chức có nhu cầu. Các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh chóng, đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, việc xây dựng và thực hiện các quy trình tác nghiệp giúp cho thủ trưởng cơ quan và cán bộ nắm vững hơn nội dung, yêu cầu và cách thức xem xét, xử lý công việc theo quá trình, xác định ranh giới trách nhiệm trong nội bộ cơ quan và giữa cơ quan với đơn vị bên ngoài, đảm bảo thực thi công vụ và xử lý công việc theo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, để đảm bảo hoàn thành mục tiêu 30% số xã xây dựng, áp dụng Tiêu chuẩn ISO 9001:2015, các cơ quan, đơn vị đã áp dụng dần chuyển đổi, áp dụng phiên bản TCVN ISO 9001:2015 theo đúng lộ trình là một thử thách vô cùng khó khăn. Đòi hỏi sự quan tâm, sát sao, quyết liệt trong sự chỉ đạo lãnh đạo của UBND tỉnh (ban chỉ đạo CCHC), sự đôn đốc, hướng dẫn của Sở KH&CN, sự quan tâm chỉ đạo sát sao của thủ trưởng các sở, ban, ngành và đặc biệt là sự vào cuộc quyết liệt của lãnh đạo UBND cấp huyện (đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ, kết quả, chất lượng trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, triển khai việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại UBND cấp xã).

Hoàng Châu

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng



LỄ HỘI HOA BAN GÓP PHẦN TÔN VINH, BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC ĐIỆN BIÊN

Lễ hội Hoa Ban được tổ chức hằng năm, nhằm tôn vinh, bảo tồn và phát huy các loại hình di sản văn hóa dân tộc của tỉnh Điện Biên; gắn bảo tồn văn hóa với phát huy tiềm năng thế mạnh du lịch, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời tôn vinh, quảng bá và đưa hình ảnh Hoa Ban trở thành biểu trưng cho mảnh đất và con người Điện Biên nói riêng và vùng Tây Bắc nói chung. Lễ hội được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi nhận, đánh giá là Lễ hội tiêu biểu trong việc quảng bá, thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh.

Lễ hội hoa ban năm 2018 diễn ra từ 17-19/3 với nhiều hoạt động văn hóa thể thao du lịch đặc sắc như các hoạt động trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch và các trò chơi dân gian, tạo nên không khí vui tươi,



Hoạt động biểu diễn trong Chương trình nghệ thuật Lễ hội Hoa Ban

Ảnh: Khánh Toàn

sôi động thu hút đông đảo nhân dân và du khách tham dự. Tại Quảng trường 7/5 thành phố Điện Biên Phủ diễn ra các hoạt động giao lưu thi đấu thể thao và trò chơi dân gian như: tù lu, tung còn, đẩy gậy, bịt mắt bắt dê, giã bánh dày... tạo cơ hội cho các nghệ nhân và bà con các dân tộc trong và ngoài tỉnh đến

gặp gỡ, giao lưu văn hóa. Không khí sôi động không chỉ cuốn hút bước chân du khách gần xa, mà còn thu hút đông đảo nhân dân các dân tộc trên địa bàn về tham dự.

Đặc biệt chương trình nghệ thuật với chủ đề “Hoa ban Tình ca Điện Biên” tại Lễ khai mạc chứa đựng nhiều nội dung phong phú, mang đậm nét văn hóa của đồng bào các dân tộc tỉnh Điện Biên và Tây Bắc. Ba chương của chương trình nghệ thuật gồm “Mùa Hoa Ban nở”, “Hương sắc Điện Biên”, “Điện Biên vậy gọi” với sự tham gia của 225 nam nữ diễn viên, nghệ nhân. Chương trình đã tái hiện lịch sử mảnh đất và con người Điện Biên; văn hóa của đồng bào các dân tộc, không gian mùa xuân Tây Bắc Điện Biên đầy thơ mộng, với những nếp nhà sàn, cọn nước, hoa ban nở trắng rừng, cánh đồng Mường Thanh trải rộng ngút tầm mắt

Phát biểu tại Lễ khai mạc, ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, trưởng ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Văn Bình nói: “Hoa ban có vẻ đẹp tinh khôi, dịu dàng, đậm thắm không chỉ tượng trưng cho tình yêu, mà còn tượng trưng cho lòng hiếu thảo, biết ơn, biểu tượng của sức sống mãnh liệt, vươn lên. Tôi tin tưởng rằng, với truyền thống, tiềm năng, lợi thế, thành tựu đã đạt được, với sự đồng tâm đồng lòng của cả hệ thống chính trị, và sự ủng hộ của nhân dân Tây Bắc nói chung, và tỉnh Điện Biên nói riêng sẽ có bước phát triển mạnh mẽ hơn, là điểm đến lý tưởng của du khách 4 phương trong nước và quốc tế, xứng đáng với mảnh đất truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng.

Lễ hội Hoa Ban năm 2018, là dịp nhằm tôn vinh, bảo tồn, phát huy các loại hình di sản văn hóa dân tộc, gắn bảo tồn văn hóa với tiềm năng du lịch, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên; giới thiệu tới du khách trong và ngoài nước vẻ đẹp về mảnh đất và con người Điện Biên; đồng thời lễ hội cũng góp phần tăng cường khối đại đoàn kết các

dân tộc; tạo không khí vui tươi phấn khởi, làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho nhân dân. Đồng thời, Lễ hội Hoa Ban cũng là hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá hình ảnh Hoa Ban gắn với bản sắc văn hóa đặc trưng của vùng đất Điện Biên Phủ anh hùng, nhằm thúc đẩy phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo tinh thần Nghị quyết số 08 - NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị Quyết số 03-NQ/TU của tỉnh ủy Điện Biên về phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Việc tổ chức Lễ hội Hoa Ban Điện Biên hàng năm, xây dựng trở thành sản phẩm du lịch có thương hiệu, hấp dẫn du khách là góp phần thực hiện thắng lợi Nghị Quyết của tỉnh Điện Biên về phát triển du lịch, đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tăng cường tinh đoàn kết các dân tộc theo tinh thần Nghị quyết 13-NQ/TU của tỉnh ủy Điện Biên về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Điện Biên đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh”.

Điện Biên là tỉnh miền núi, biên giới, có đông đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống mỗi dân tộc có một bản sắc văn hóa vô cùng phong phú, tiềm năng lớn để phát triển du lịch, nhất là các sản phẩm du lịch lịch sử, sinh thái và văn hóa. Song những năm qua, du lịch của tỉnh vẫn chưa có sự đột phá, tạo dấu ấn riêng, tương xứng với tiềm năng và lợi thế của địa phương. Do đó, rất cần những giải pháp để du lịch Điện Biên phát triển, những năm tới rất mong có sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; các tỉnh, thành phố trong cả nước; các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện cho tỉnh Điện Biên tổ chức thành công Lễ hội Hoa Ban hàng năm.

Có thể khẳng định rằng, với chủ trương đúng đắn của tỉnh và qua nhiều năm tổ chức

lễ hội Hoa Ban, đã đáp ứng được yêu cầu vừa bảo tồn, tôn vinh bản sắc văn hóa các dân tộc trong tỉnh, tăng cường khối đại đoàn kết, vừa góp phần quảng bá tiềm năng phát triển du lịch; thực hiện hiệu quả, tạo điều kiện, tiền đề xây dựng thương hiệu du lịch đặc trưng của

tỉnh theo tinh thần Nghị Quyết số 03-NQ/TU của tỉnh ủy Điện Biên về phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã đề ra.

Khánh Toàn

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

KẾT QUẢ XẾP HẠNG MỨC ĐỘ ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2017

Ngày 02/02/2017, Ban chỉ đạo ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin tỉnh Điện Biên đã công bố kết quả xếp hạng mức độ ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin của các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2017 (Chỉ số DienBien e-Gov index 2017).

Tham gia đánh giá, xếp hạng có 19 sở, ngành cấp tỉnh và 10 UBND huyện, thị xã, thành phố. Việc đánh giá, xếp hạng được đánh giá dựa trên 05 tiêu chí chính bao gồm: Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp, nguồn nhân lực công nghệ thông tin; chính sách và đầu tư công nghệ thông tin.

Theo chỉ số DienBien e-Gov index 2017, Hạ tầng kỹ thuật CNTT đã được quan tâm đầu tư: 100% các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã được kết nối Internet; gần 100% cán bộ công chức cấp tỉnh, cấp huyện; 77% cán bộ công chức cấp xã được trang bị máy tính.



Phiên họp Giám đốc CNTT các tỉnh phía bắc năm 2017

Ảnh: Trọng Chiến

- Mức độ ứng dụng Công nghệ thông tin: 100% các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện có cổng/trang thông tin điện tử; Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc đạt trên 85%; Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng được nâng cao, số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 ngày càng tăng đến nay có 136 dịch vụ mức độ 3, 22 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (Tỉnh Điện Biên triển khai 98 dịch vụ công

mức độ 3); Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3 trong năm 2017 đạt 40%.

- Trên 85% CBCC trong các cơ quan Nhà nước đã được đào tạo bồi dưỡng kiến thức về CNTT và sử dụng máy tính trong công việc. 83% các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện có cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về Công nghệ thông tin có trình độ CNTT từ cao đẳng trở lên.

Theo đó, Trong số 19 sở, ngành cấp tỉnh có 06 đơn vị đạt mức Khá (chiếm 32%), đứng đầu là Sở Y tế; đơn vị đạt mức Trung bình có 13 đơn vị (chiếm 68%); không có đơn vị đạt mức Tốt hoặc mức Yếu. Trong số 10 huyện, thị xã, thành phố có 05 đơn vị đạt mức Khá

(chiếm 50%), đứng đầu là UBND thành phố Điện Biên Phủ; 05 đơn vị đạt mức Trung bình (chiếm 50%); Không có đơn vị đạt mức Tốt hoặc mức Yếu.

Với kết quả xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh năm 2017 được công bố, sẽ là cơ sở để các cơ quan nắm được thực trạng, vị trí xếp hạng về mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan mình, từ đó có kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành và cải cách thủ tục hành chính, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử./.

Bảng xếp hạng chung

Đơn vị	Chỉ số HTKT ¹ (Điểm tối đa 25)	Chỉ số UD ² (Điểm tối đa 110)	Chỉ số HTNL ³ (Điểm tối đa 30)	Chỉ số CS&ĐT (Điểm tối đa 35)	Tổng Điểm E-GOV Index 2017 (Điểm tối đa 200)	Xếp hạng		
						2017	2016	2015
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I. Khối các sở, ban, ngành tỉnh								
Các sở, ban, ngành ứng dụng CNTT ở mức độ khá (E-GOV INDEX từ 150 - 200)								
Sở Y tế	25.0	95.0	29.9	35.0	184.9	1	4	8
Văn phòng UBND tỉnh	25.0	94.0	30.0	35.0	184.0	2	1	2
Sở Tài Chính	25.0	77.0	29.0	35.0	166.0	3	5	5

Sở Thông tin và Truyền thông	22.5	72.0	30.0	35.0	159.5	4	3	1
Sở Nội vụ	21.5	72.9	27.5	35.0	156.9	5	2	3
Sở Giáo dục và Đào tạo	24.0	75.0	29.9	25.0	153.9	6	7	4
Các sở, ban, ngành ứng dụng CNTT ở mức độ trung bình (E-GOV INDEX từ 100 - dưới 150 điểm)								
Sở Giao thông Vận tải	20.0	66.0	19.2	35.0	140.2	7	16	17
Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	25.0	52.0	27.4	35.0	139.4	8	15	9
Sở Lao động Thương binh và Xã hội	20.0	55.0	29.0	35.0	139.0	9	12	9
Sở Xây dựng	20.0	53.0	30.0	35.0	138.0	10	10	10
Sở Tài nguyên và Môi trường	20.0	52.5	30.0	35.0	137.5	11	8	13
Sở Công thương	18.8	52.8	30.0	35.0	136.6	12	11	6
Sở Tư pháp	20.0	60.5	29.8	25.0	135.3	13	9	7
Sở Kế hoạch và Đầu tư	24.8	64.0	20.0	25.0	133.8	14	6	12
Sở Ngoại vụ	15.7	50.5	29.8	35.0	131.0	15	18	15
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	20.0	50.0	20.0	35.0	125.0	16	14	16
Sở Khoa học và Công nghệ	17.5	49.5	18.5	30.0	115.5	17	17	14
Ban Dân tộc	15.5	50.0	19.0	30.0	114.5	18	19	19

Thanh tra tỉnh	20.0	53.5	20.0	20.0	113.5	19	13	18
II. Khối UBND các huyện, thị xã, thành phố								
UBND các huyện ứng dụng CNTT ở mức độ khá (E-GOV INDEX từ 150 - 200 điểm)								
UBND Thành Phố Điện Biên Phủ	23.8	87.9	29.9	35.0	176.6	1	1	1
UBND huyện Mường Chà	25.0	82.2	29.2	30.0	166.4	2	5	3
UBND thị xã Mường Lay	25.0	83.0	28.3	25.0	161.3	3	2	2
UBND huyện Mường Ảng	24.2	83.2	28.5	25.0	160.9	4	6	4
UBND huyện Tủa Chùa	20.0	75.8	29.1	30.0	154.9	5	4	7
UBND các huyện ứng dụng CNTT ở mức độ trung bình (E-GOV INDEX từ 100 - dưới 150 điểm)								
UBND huyện Tuần Giáo	25.0	67.1	19.3	35.0	146.3	6	8	8
UBND huyện Điện Biên	18.8	72.5	29.3	25.0	145.6	7	3	5
UBND huyện Điện Biên Đông	24.0	76.0	20.0	25.0	145.0	8	7	6
UBND huyện Mường Nhé	19.3	62.5	27.8	15.0	124.5	9	10	10
UBND huyện Nậm Pồ	18.2	63.5	27.1	15.0	123.8	10	9	9

Chú thích

- 1: Chỉ số Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin
- 2: Chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin
- 3: Chỉ số nguồn nhân lực công nghệ thông tin
- 4: Chỉ số chính sách và đầu tư công nghệ thông tin

Trọng Chiến

Sở Thông tin và Truyền thông

ĐIỆN BIÊN: HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH NUÔI CÁ ĐIÊU HỒNG TRONG LỒNG BÈ ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM

Dự án “Nuôi cá tầm, cá lăng, cá diêu hồng trong lồng bè đảm bảo an toàn thực phẩm” do Trung tâm Khuyến nông Quốc Gia phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh Điện Biên triển khai trong 3 năm liên tiếp với mục đích phát triển mô hình liên kết nuôi và tiêu thụ sản phẩm hiệu quả bền vững giữa nông dân và doanh nghiệp đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu, đồng thời mở rộng các mô hình tại các vùng sản xuất rô phi trọng điểm. Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững nghề nuôi cá lồng bè trên sông và hồ chứa tại tỉnh Điện Biên đồng thời nâng cao trình độ kỹ thuật cho bà con ngư dân, hướng dẫn kỹ thuật nuôi mới với các đối tượng có giá trị kinh tế cao như cá diêu hồng, cá Lăng tạo ra sản phẩm an toàn phục vụ nhu cầu của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận.

Với qui mô 200m³ lồng và 20.000 con cá giống tại 2 điểm trình diễn Phường Him Lam Thành phố Điện Biên và xã Thanh Hưng - huyện Điện Biên cho 03 hộ tham gia. Qua quá trình triển khai cán bộ kỹ thuật của Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã tiến hành, kiểm tra xem xét các điều kiện cần thiết như nhân lực, diện tích mặt nước để triển khai mô hình, trước khi tiến hành cấp phát giống, vật tư Trung tâm Khuyến nông tỉnh tổ chức 01 lớp tập huấn cho 30 hộ dân tham gia với mục đích kết thúc chương trình tập huấn các hộ dân nắm được qui trình nuôi cá đảm bảo an toàn thực phẩm, chủ động thao tác kỹ thuật theo giai đoạn để nuôi cá đạt hiệu quả cao.



Học viên lớp tập huấn tham quan mô hình nuôi cá diêu hồng

Ảnh: Khắc Tân

Với các nội dung như: Giới thiệu giống cá diêu hồng, đặc điểm sinh học của giống cá diêu hồng, kỹ thuật xây dựng - thiết kế lồng nuôi, kỹ thuật chọn giống, thả giống, thức ăn sử dụng trong chăn nuôi cá...

Sau 6 tháng triển khai mô hình bước đầu nhận thấy cá diêu hồng có đặc điểm sinh học phù hợp với điều kiện khí hậu và môi trường nước tại 2 điểm trình diễn được lựa chọn. Điều đó được thể hiện qua các chỉ tiêu kỹ thuật đều đạt và vượt so với yêu cầu đặt ra. Cụ thể: Tỷ lệ sống của đàn cá đạt 87% (tăng 17%); Trọng lượng cá sau thời gian nuôi 5 tháng đạt bình quân 600 gram/con; Năng suất đạt 52,7 kg/m³ (tăng 12,5 kg); Hệ số thức ăn đạt 1,63 (giảm 0,37kg). Theo tính toán với giá bán bình quân tại thời điểm

cá đạt trọng lượng 600 gram/con là 35.000 đồng/kg thì mô hình sẽ thu lợi nhuận hơn 31.000.000 đồng/200m³ lồng trong thời gian nuôi 5 tháng.

Từ hiệu quả bước đầu đạt được của mô hình đã tạo động lực thúc đẩy bà con ngư dân tham gia xây dựng mô hình mạnh dạn đầu tư vốn, thay đổi phương thức chăn nuôi nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Khi tham gia mô hình bà con được hướng dẫn phương thức nuôi mới, có sự giám sát chất lượng sản phẩm dựa vào các tiêu chí đánh giá VietGAP trong nuôi trồng thủy sản, bước đầu đã nâng

cao ý thức bảo vệ môi trường nuôi trồng thủy sản sạch mầm bệnh, tạo ra những sản phẩm an toàn cung cấp cho thị trường tiêu dùng, nâng cáo giá trị sản phẩm. Đồng thời qua mô hình giúp các hộ tham gia nắm bắt được qui trình kỹ thuật, chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho cá điều hồng nói riêng, nuôi trồng thủy sản nói chung trong lồng bè, qua đó bà con có thể vận dụng và đầu tư phát triển qui mô nuôi cá lồng góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập nâng cao đời sống.

Khắc Tân

Trung tâm Khuyến nông tỉnh Điện Biên

THỰC HIỆN GIẢI PHÁP TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP NĂM 2018

Năm 2017, thời tiết diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng; giá cả nông sản bất lợi ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp, song ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh đã kịp thời triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Công tác chỉ đạo, tổ chức sản xuất được thực hiện kịp thời, đúng khung lịch thời vụ; hướng dẫn, chỉ đạo khôi phục kịp thời đối với những diện tích bị ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai... Sản xuất bước đầu hình thành các liên kết chuỗi sản xuất – tiêu thụ sản phẩm; nhiều cơ sở được chứng nhận sản xuất thực phẩm an toàn; xây dựng thành công mô hình cánh đồng mẫu lớn. Các công trình thủy lợi tiếp tục phát huy hiệu quả, người dân tích cực khai hoang, mở rộng diện tích sản xuất, nhờ đó năng suất sản lượng tăng. Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt 80.757 ha (tăng 899,8 ha so với năm 2016); tổng sản lượng lương thực 257.971 tấn (tăng 1,59%), đạt 101,26% kế hoạch năm; tốc độ tăng trưởng



Bà con Đội 19 – xã Noong Luông – huyện Điện Biên trao đổi về cách chăm sóc cây cà chua theo hướng sản xuất Vietgap

Ảnh: Phương Nam

ngành nông nghiệp đạt 4,76%; tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản đạt 2.842,5 tỷ đồng (tăng 2,45%)...

Năm 2018, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên xác định một số nhiệm vụ trọng tâm: Thực hiện đồng bộ,

có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo Đề án đã phê duyệt; củng cố, phát triển các tổ chức sản xuất, thực hiện tốt liên kết “4 nhà”, “5 nhà” trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống cây trồng, vật nuôi; quản lý, khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi, tích cực khai hoang mở rộng diện tích sản xuất; triển khai hiệu quả chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới...

Đồng thời thực hiện giải pháp đột phá cơ cấu lại ngành nông nghiệp trong đó tập trung nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện các mục tiêu tại Nghị quyết 26/NQ-TW của Trung ương 7, Khóa X và các chủ trương của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tạo điều kiện để nông dân và doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi hơn về đất đai, nguồn vốn và thị trường để mở rộng sản xuất hàng hóa có khả năng cạnh tranh cao đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó lấy cây cà phê Murrong Ảng Arabica là cây mũi nhọn. Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, của Tỉnh, để thúc đẩy phát triển cây Cà phê cụ thể là: Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2010; Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ; Chính sách hỗ trợ sản xuất Nông - Lâm nghiệp hiện hành của tỉnh Điện Biên;

Để phát triển cây Cà phê trên địa bàn, UBND tỉnh cần ban hành một số chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình tham gia phát triển cây Cà phê. Cụ thể hỗ trợ giống và phân bón cho các hộ gia đình và cá nhân; thu hút các doanh nghiệp xây

dựng dự án đầu tư phát triển cây Cà phê trong vùng quy hoạch, cho doanh nghiệp thuê đất theo luật định.

Tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, trọng tâm là phát triển doanh nghiệp nông nghiệp, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ toàn cầu; đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, phát triển trang trại theo hướng chú trọng hơn tới việc tổ chức nông dân sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao, cạnh tranh quốc tế; thực hiện chuyển mạnh lao động nông nghiệp sang các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ và ngành nghề nông thôn.

Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các vấn đề căn cốt trong chuỗi sản xuất, nhất là công nghệ giống, quy trình và các khâu chế biến, sản phẩm địa phương; phát triển mạnh nông nghiệp công nghệ cao trong tất cả các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ của ngành; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh, hiệu quả của ngành; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nông dân, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH của ngành.

Vụ đông xuân 2017 - 2018, toàn tỉnh triển khai xây dựng 6 mô hình cánh đồng mẫu lớn, tổng diện tích 201ha với 3 giống lúa: Bắc thơm số 7, IR64 và Vai gầy. Trong đó, 4 mô hình diện tích 131ha tại 2 xã: Thanh Yên và Thanh Xương (huyện Điện Biên) gieo cấy giống lúa Bắc thơm số 7 và IR64; 2 mô hình tại xã Mường Báng (huyện Tủa Chùa) gieo cấy giống lúa Vai gầy.

Việc triển khai mô hình cánh đồng mẫu lớn, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật

tiên tiến là giải pháp để nâng cao giá trị lợi nhuận trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp, góp phần đẩy mạnh chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Phát triển mạnh thị trường trong tỉnh, điều hành cân đối cung cầu các mặt hàng thực phẩm thiết yếu, nhạy cảm; phát triển hệ thống bán lẻ, xây dựng hình ảnh nông sản chất lượng cao, an toàn thực phẩm và phù hợp thị hiếu người tiêu dùng; đẩy nhanh hoàn thành xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực quốc gia, đặc sản địa phương gắn với chỉ dẫn địa lý như: Gạo tám thơm Điện Biên; Chè cây cao Tủa Chùa; cà phê chè Arabica Mường Ảng; Mô hình sản xuất RAT theo hướng VietGAP tại xã Noong Luống, huyện Điện Biên

Đồng chí Hà Văn Quân – Giám đốc Sở nông nghiệp tỉnh Điện Biên cho biết: Sở Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn trong năm 2018 tiếp tục rà soát các chính sách lĩnh vực nông, lâm nghiệp để đánh giá mặt được, hạn chế từng chính sách. Đặc biệt, năm 2018, các huyện, thị xã, thành phố phải tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Trong đó chú trọng thu hút đầu tư, sản xuất theo chuỗi liên kết, xây dựng cánh đồng lớn và chọn một số xã để xây dựng mỗi xã một sản phẩm tiêu biểu. Tập trung rà soát, sớm hoàn thành điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng; phát triển cây mắc ca tại các huyện: Tuần Giáo, Mường Ảng, Điện Biên.

Phương Nam

Trung tâm Khuyến nông tỉnh Điện Biên

CÁCH BẢO QUẢN THỰC PHẨM AN TOÀN TRONG NGÀY HÈ

Cuộc sống tất bật khiến mọi người dường như trở nên bận rộn hơn rất nhiều. Không ít gia đình có thói quen tích trữ thức ăn cho cả tuần. Thế nhưng không phải ai cũng biết bảo quản đúng cách, khiến rau quả nhanh hỏng và mất đi chất dinh dưỡng, thậm chí phát sinh nhiều yếu tố gây hại cho sức khỏe.

Thời tiết oi bức của mùa hè là điều kiện thuận lợi khiến các vi khuẩn gây bệnh phát triển, có thể gây ngộ độc và các bệnh về tiêu hóa, ảnh hưởng đến sức khỏe của bạn và những người thân yêu trong gia đình. Trong đó Việc phân loại thực phẩm trước khi cho vào tủ lạnh để bảo quản là rất cần thiết, bởi mỗi loại thực phẩm khác nhau sẽ có thời gian và cách bảo quản khác nhau. Nếu không bảo quản đúng cách thì sẽ khiến chúng bị hư hỏng nhanh hơn và mất đi chất dinh dưỡng.

Dưới đây là một vài nguyên tắc bảo quản



Ảnh: Thanh Bình

thực phẩm trong tiết trời oi bức mùa hè, giúp gia đình bạn bảo quản được thực phẩm lâu hơn và tránh được những nguy cơ bệnh do vi khuẩn gây nên.

1. Thực phẩm tươi sống:

Để tiết kiệm thời gian, các bà nội trợ

thường mua một lượng lớn thức ăn đủ cho vài ngày. Tuy nhiên việc phân loại, cất giữ lượng thực phẩm lớn không phải đơn giản. Vậy nên, cách tốt nhất là dành ra ít thời gian đi chợ để mua thức ăn đủ dùng trong ngày. Thực phẩm trong ngày vừa đảm bảo giá trị dinh dưỡng, lại vừa an toàn. Tuy nhiên có thể bảo quản thực phẩm tươi sống theo cách sau

- Đối với thịt: Nhiệt độ thích hợp nhất từ 4-7°C. Thời gian tối đa khi trữ các loại thịt: bò, cừu, dê từ 7 đến 10 ngày, lợn, gà, vịt khoảng 7 ngày, chim cú, chim bồ câu, thỏ từ 5 đến 7 ngày.

- Đối với cá: Nhiệt độ thích hợp từ 3-5°C, có thể lưu giữ trong 36 giờ. Trước khi lưu trữ, các bà nội trợ cần lưu ý: bỏ đầu, mang và các phần thuộc ruột, đóng gói cẩn thận, không để chung với các thực phẩm chín để tránh tình trạng nhiễm khuẩn.

2. Thực phẩm đông lạnh:

Khi mua thực phẩm đông lạnh bạn cần lưu ý chọn những sản phẩm có hướng dẫn sử dụng, và hạn sử dụng đầy đủ.

- Nhiệt độ bảo quản: đây là yếu tố quan trọng nhất quyết định sản phẩm đông lạnh đó còn tốt hay không. Thông thường thịt đông lạnh có thể bảo quản 3 tháng ở nhiệt độ -18°C. Nhưng nếu sau khi xuất xưởng, sản phẩm không được bảo quản ở đúng mức nhiệt độ trên thì dù còn hạn sử dụng nhưng thực phẩm vẫn có nguy cơ bị biến chất, giảm sút về chất lượng. Thực tế, hầu như rất ít loại sản phẩm được bảo quản ở đúng nhiệt độ cần thiết bởi ngăn đá của tủ lạnh gia đình cũng chỉ đạt được độ làm lạnh vào khoảng -80°C. Chính vì vậy, những thực phẩm đông lạnh này càng được sử dụng sớm càng tốt để sản phẩm không bị biến chất dưới tác động của nhiệt độ.

Có nhiều loại thực phẩm đông lạnh khác nhau, loại đông thành một khối có quá trình rã đông chậm hơn loại rã đông rời

từng miếng, cũng có những loại không cần rã đông trước khi chế biến hoặc rã đông tự nhiên từ 15 – 20 phút. Để giữ cho hàm lượng dinh dưỡng trong các sản phẩm đông lạnh không mất đi trong quá trình rã đông, bạn nên để thực phẩm xuống ngăn mát tủ lạnh trước từ sớm để rã đông dần. Trong trường hợp cần rã đông nhanh, bạn có thể cho sản phẩm vào túi nylon buộc kín miệng bao, ngâm vào nước, cứ mỗi 30 phút thay nước một lần cho đến khi thực phẩm hoàn toàn được rã đá.; không nên rã đông sản phẩm bằng cách ngâm trực tiếp trong nước.

Khi bị mất điện, bạn cần điều chỉnh nhiệt độ tủ lạnh về mức thấp nhất và luôn đóng kín tủ hoặc nhanh chóng chuyển những loại thực phẩm đông lạnh sang thùng ướp lạnh hoặc dùng đá ướp để giữ thực phẩm không bị hỏng nhanh chóng.

- Thực phẩm đã cấp đông khi rã đông phải chế biến ngay và không nên tái đông trở lại.

3. Thức ăn đã nấu chín:

- Nếu thời tiết mát mẻ, các loại thức ăn đã qua chế biến có thể để được từ 4 - 6 giờ, nhưng vào mùa nóng thì sẽ dễ ôi thiu nếu không bảo quản tốt. Với cơm, tốt nhất vẫn là nấu bữa nào dùng hết bữa nấy. Tuy nhiên, khi phải để lại, cần chú ý không để các loại món ăn khác dính vào phần cơm. Cơm dùng xong để chỗ thoáng mát, đậy bằng rổ thưa hoặc cho vào tủ lạnh, ngăn mát.

- Thức ăn nấu xong nên ăn ngay. Nếu còn lại phải cho ra bát để riêng, không cho phần còn thừa vào nồi trở lại.

- Những món tái nên hạn chế trong thực đơn ngày nóng. Không sử dụng chung đĩa và chung thớt để đựng hoặc chế biến thực phẩm tươi sống hoặc đã nấu chín.

- Với các loại thức ăn đã nấu chín, nếu dùng không hết mà muốn để lại thì cách bảo quản tốt nhất là nấu sôi trở lại. Sau đó mở

nấp, làm nguội nhanh và cho vào hộp cất vào tủ lạnh. Khi dùng lại các loại thực phẩm này, nên nấu sôi lại lần nữa để tiêu diệt vi khuẩn đã thâm nhập và tồn tại trong thức ăn và không tiếp tục lưu trữ lại lần thứ hai. Không lạm dùng lò vi sóng để hâm nóng thức ăn đã qua sử dụng, tránh việc mất nhiều chất dinh dưỡng và tạo các chất có hại cho sức khỏe trong thức ăn.

4. Các loại rau, củ, quả:

Sau khi mua về rửa sạch, nhặt bỏ bớt lá sâu, úng, để nơi khô ráo, thoáng mát hoặc ngăn mát tủ lạnh. Nếu chưa ăn ngay không nên rửa hoặc ngâm nước vì nước làm rau mau úng và chất bẩn có thể ngấm vào rau khiến rau nhanh hỏng hơn.

Rau thơm: Đối với các loại rau thơm thì bạn cho phần rễ vào cốc nước rồi dùng túi ni lông bao trùm bên ngoài rồi đặt vào ngăn mát tủ lạnh.

Tỏi, ớt, cà rốt, củ dền: Tỏi tây, ớt chuông, cà rốt, củ dền thì bạn cho riêng vào từng túi ni lông rồi gói kín lại rồi cho vào ngăn mát của tủ lạnh

Dưa chuột, cần tây, súp lơ, bắp cải: Còn

đối với dưa chuột, cần tây, súp lơ trắng, bắp cải, súp lơ xanh thì bạn dùng màng bọc thực phẩm bọc lại.

- Chuối, táo, chanh, tỏi, khoai tây, hành tây, cà chua: Chuối, táo, chanh, tỏi, khoai tây, hành tây, cà chua thì để nguyên bên ngoài. Tuyệt đối không cho vào túi ni lông hay màng bọc thực phẩm.

- Đối với, bắp cải, súp lơ xanh và trắng, cần tây, dưa leo, cà rốt, tỏi tây thì cho vào ngăn chứa rau bên dưới cùng trong tủ lạnh. Đây là những thực phẩm dễ hỏng và nhanh úng nên nếu bạn cất ở nhiệt độ quá thấp có thể gây hư hỏng nhanh hơn. Do đó, ngăn cuối cùng có nhiệt độ ít lạnh là phù hợp nhất.

- Cuối cùng cà chua, hành tây, chuối thì bạn cứ đặt lên bàn nơi khô ráo trong bếp là được. Còn khoai tây và tỏi thì bạn nên đặt nơi ít sáng một chút sẽ tốt hơn. Đây là nhóm thực phẩm không nên cho vào tủ lạnh vì khi cho vào tủ lạnh thì thực phẩm sẽ hỏng và mất vị nhanh hơn.

Thanh Bình

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiên bộ KH-CN

KỸ THUẬT TRỒNG DƯA LƯỚI TẠI NHÀ

Mùa hè dưa lưới là một loại trái cây giàu dinh dưỡng, ngon được đa số người dân sử dụng. Tuy nhiên hiện nay giá thành dưa lưới vẫn khá cao, và khi mua ngoài chợ lại sợ thuốc trừ sâu hay hóa chất độc hại. Vì vậy hãy tạo cho gia đình mình giàn dưa lưới tại nhà bằng cách áp dụng một số kỹ thuật trồng cây đơn giản, ít chi phí dưới đây chắc chắn cả nhà bạn sẽ được thưởng thức những quả dưa lưới sạch, thơm ngon, bổ dưỡng suốt mùa hè này.

Cũng giống như dưa lê, dưa lưới thích nghi với điều kiện khí hậu ẩm áp, khô ráo, đầy đủ ánh nắng, là loại cây ưa nhiệt nên dưa lưới rất dễ trồng trong những mùa khô ráo, ít mưa. Thời vụ trồng dưa lưới thích hợp có thể trồng từ tháng 2 - 9 hàng năm. Không nên trồng dưa lưới vào thời điểm thời tiết lạnh, trời âm u vì dưa sẽ phát triển chậm, dễ bị sâu bệnh phá hoại và ra trái nhỏ năng suất thấp.

1. Chuẩn bị dụng cụ trồng, đất trồng và hạt giống

Dụng cụ trồng

Bạn có thể tận dụng bao nilon, bao xi măng, chậu, khay, thùng xốp có sẵn trong nhà hoặc mảnh đất trống trong vườn để trồng dưa lưới. Lưu ý: Dưới đáy khay đục lỗ để thoát nước.

Đất trồng: Dưa lưới ưa phát triển ở đất tơi xốp có khả năng thoát nước và giữ ẩm tốt. Bạn có thể mua đất sẵn hoặc tiến hành trộn đất với phân bò hoai mục, phân gà, phân trùn quế, vỏ trấu, xơ dừa, than bùn, mùn hữu cơ...

Hạt giống: Hạt giống dưa lưới bạn nên tìm mua loại giống cao sản ở các cửa hàng bán đồ nông sản uy tín.

2. Gieo hạt và cấy cây

Gieo hạt: Cho hạt đã ngâm vào bầu ươm rồi phủ một lớp đất mỏng lên, để ở chỗ râm mát và tưới nước giữ ẩm cho hạt. Đất ươm hạt nên dùng đất trộn phân trùn hoặc phân chuồng để có đủ dinh dưỡng cho cây con khỏe mạnh. Sau 2 ngày ươm giống, cây bắt đầu nảy mầm, bạn chỉ cần tưới nước với lượng vừa đủ để cây phát triển. Sau khoảng 8 - 10 ngày thì cây bắt đầu cho 2 lá thật.

Khi ươm, gieo hạt vào bầu rồi tưới đẫm nước và để ở chỗ râm mát. Trong giai đoạn này, bạn không nên tưới nhiều sẽ khiến úng hạt không nảy mầm. Đất ươm hạt thường trộn thêm phân trùn hoặc phân chuồng mục để bổ sung thêm dinh dưỡng cho hạt nhanh nảy mầm. Sau vài ngày thấy cây ra lá thật thì mới đem trồng vào thùng lớn. Chú ý chỉ nên đục ít lỗ trên thùng xốp để giữ nước cho cây phát triển mà không trôi hết phân bón. Trồng cây con : Khi cây ra 2 - 3 lá chính thì bạn bắt đầu đánh ra chậu trồng. Vì dưa lưới cho trái to nên nếu trồng trong thùng xốp hoặc xô chậu thì phải chọn loại chậu có độ sâu và rộng.



Mô hình vườn dưa lưới tại nhà

Ảnh: Suu tầm

Tạo hố đất sâu, nhấc nhẹ cây dưa lê con ra, rạch bao nilon rồi đặt bầu vào lỗ đục sẵn, vùi kín bầu cây dưới đất, đôn cho chặt gốc. Phủ rơm rạ, gỗ mùn, cỏ khô xung quanh gốc để giữ ẩm cho cây trong thời gian đầu.

Nên trồng cây vào buổi chiều mát khi nắng đã tắt. Khi trồng cây con xong cần tưới nước mỗi ngày 2 lần và che phủ tạo bóng râm trong 1 tuần đầu để cây con hồi sức

3. Chăm sóc

Chăm sóc cây dưa lưới không cần quá cầu kỳ, tốn ít thời gian. Trong thời kì cây con, bạn không cần tưới nhiều mà chờ khi cây ra 3-4 lá thì mới pha dung dịch tưới từ 0.5 - 0.8 lít/ngày cho cây. Cần phải tưới thường xuyên để giữ độ ẩm cho cây phát triển tốt nhưng tránh để cây bị úng nước.

Trồng cây dưa lưới tại nhà có thể trồng chậu, trồng trực tiếp xuống đất đều được.

4. Làm giàn

Quan sát thấy khi cây dưa lưới phát triển được 4-5 lá. Có thể đóng cọc cho cây leo lên hoặc lấy dây nilon buộc nhẹ vào hàng rào ban công để cây dưa lưới có thể bám vào

phát triển tốt. Còn nếu bạn muốn trồng lâu dài thì đầu tư một giàn leo bằng lưới sắt đảm bảo cho cây phát triển tốt, ra nhiều hoa, đậu nhiều quả.

Cắt tỉa lá và bấm ngọn

Muốn cho cây tiếp tục ra hoa và đậu quả, bạn chỉ cần ngắt hết những chiếc lá dưới gốc cây. Cho đến khi cây ra khoảng 8 đến 10 lá hãy để nhánh đó lại. Khi đó, nách lá đầu tiên ra hoa cái. Khi nhánh phát triển dài ra, cần tiếp tục bấm ngọn, chỉ nên để lại

1 hoa cái và 1 lá cạnh bông hoa cái đó, từ đây hoa sẽ nở và đậu quả.

5. Thu hoạch quả dưa lưới

Sau khoảng 3 tháng từ khi gieo trồng cây dưa lưới sẽ bắt đầu cho thu hoạch. Sau khi thu hoạch dưa lưới cần để nơi thoáng mát khô ráo, bảo quản dưa lưới thêm một hai ngày nữa khi ăn dưa sẽ ngọt và ngon hơn.

Thanh Bình

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ KHCN

HƯỚNG DẪN PHÒNG TRỪ SINH VẬT HẠI TRÊN CÂY TRỒNG BẰNG BIỆN PHÁP SINH HỌC

Biện pháp sinh học là biện pháp tạo môi trường thuận lợi cho các loại sinh vật có ích là kẻ thù tự nhiên của dịch hại, phát triển nhằm góp phần tiêu diệt dịch hại.

Để phòng trừ sinh vật hại trên cây trồng có rất nhiều biện pháp như cơ giới, canh tác, hóa học và biện pháp sinh học. Tuy nhiên tùy theo từng loại cây trồng, đối tượng sinh vật hại và thời điểm để lựa chọn biện pháp phòng trừ sinh vật hại cho phù hợp và hiệu quả nhất. Trong các biện pháp phòng trừ sinh vật hại nêu trên, phương pháp phòng trừ bằng biện pháp sinh học được xem là mang lại hiệu quả và thân thiện, an toàn với môi trường

Dưới đây là một số biện pháp phòng trừ sinh học chủ yếu đang được sử dụng để phòng trừ sâu hại trên cây trồng

1. Đối với cây lúa

- Sử dụng các loại thiên địch như: nấm đối kháng (nấm xanh *Metarhizium anisopliae*,



Cách đặt bẫy feromol

Ảnh: Sư tầm
nấm trắng *Beauveria bassiana* ký sinh rầy; ong mắt đỏ ký sinh sâu đục thân,...). Hiện nay, biện pháp sử dụng chế phẩm nấm xanh M.a (*Metarhizium anisopliae*) để phòng trừ Rầy nâu trên đồng ruộng là biện pháp khá phổ biến và ngày càng được nhân rộng nhờ

tính khả thi và hiệu quả phòng trừ cao.

- Xây dựng mô hình ruộng lúa áp dụng “Công nghệ sinh thái” đây là mô hình dựa trên lý thuyết hệ sinh thái cân bằng động, sử dụng một số loài cây bẫy được trồng quanh bờ ruộng như: đậu bắp, sài đất, cà tím, cúc mặt trời, cẩm tú, trám ổi. Đây là những cây trồng cho hoa có nhiều mật, dễ trồng, không che rợp cây trồng và ra hoa quanh năm nhằm thu hút nguồn thiên địch.

2. Đối với các loại rau

- Bảo vệ thiên địch của sâu hại rau: các loài bọ rùa ăn rệp ăn sâu hại; các loài ong ký sinh trứng, sâu non, nhộng của sâu hại; các loài kiến, nhện...ăn sâu hại; các loài nấm đối kháng (*Trichoderma*, *Beauveria*)...Để bảo vệ được các loài có ích này, không nên sử dụng sử dụng thuốc hóa học.

- Bên cạnh đó, bà con có thể sử dụng bẫy feromol treo trên ruộng rau để thu hút con trưởng thành cái đến các bẫy mà không giao phối được, không đẻ được trứng và không hình thành được sâu.

Feromol là hợp chất hóa học có hoạt tính sinh học rất cao, đóng vai trò quan trọng trong hoạt động sinh sản của các loài sâu hại. Bẫy feromol đặc biệt có hiệu quả đối với các loại sâu hại không thể phát hiện sớm bằng phương pháp thông thường, như sâu khoang, sâu xanh bướm trắng, sâu tơ, sâu keo da láng trên các loại rau, hoa, đậu, lạc, nho, bông...

- Xen canh cây trồng sẽ làm giảm các thiệt hại do các loài dịch hại gây ra, cho thu hoạch ổn định quanh năm, đồng thời sử dụng tối ưu các điều kiện đất, ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng trong đất, góp phần làm tăng thu nhập cho nhà nông. Khi sử dụng hình thức xen canh các loại cây trồng, bạn không nên trồng các loại cây cùng họ vì có thể làm nghèo nàn chất dinh dưỡng của đất. Trồng xen canh loại cây có bộ rễ ăn nông

với cây có bộ rễ ăn sâu, hoặc trồng xen cây ưa sáng với cây ưa bóng (bạn có thể trồng ngô, đậu, bí đỏ xen canh với nhau). Trồng các loại cây có khả năng hỗ trợ nhau về dinh dưỡng (bạn có thể trồng ngô với đậu tương xen cạnh nhau).

3. Trên cây ăn quả

- Sử dụng kiến vàng có tên khoa học là *Oecophylla smaragdina*, thuộc Bộ cánh màng Hymenoptera, Họ Formicidae. Kiến vàng có khả năng tấn công nhiều loại sâu hại phổ biến trên cây ăn trái.

Kiến vàng là một loại côn trùng đã có từ rất lâu. Nhiều nhà vườn đã nhận thấy lợi ích của kiến vàng trong các vườn cây ăn trái tuy nhiên, nông dân chưa biết rõ vai trò của kiến vàng. Kiến vàng là một loại thiên địch giúp nông dân tiêu diệt sâu rầy, bảo vệ cây trồng mà không cần sử dụng thuốc hóa học.

Nếu vườn cam quýt có kiến vàng thì tỷ lệ trái bị rụng do bọ xít xanh (*Rhynchocoris humeralis*) thấp hơn so với vườn có dùng thuốc hóa học là 60% và thấp hơn vườn không phun thuốc là 44%.

4. Sử dụng các chế phẩm sinh học

- Thuốc trừ sâu sinh học có nguồn gốc sinh học như các thuốc vi sinh (nấm, vi khuẩn, virus), thuốc thảo mộc (chiết xuất từ tỏi, ớt, cây xoan...), các chất chiết xuất từ dịch nuôi cấy vi sinh vật (như chất *Abamectin*). Thuốc tác động qua đường tiếp xúc và vị độc.

- Thuốc trừ bệnh có nguồn gốc sinh học là những chất kháng sinh được chiết xuất trong quá trình lên men của một số loài nấm nhóm *Streptomyces* như các chất *Kasugamycin*, *Validamycin A*,... Một số chất giúp tăng sức kháng bệnh cho cây như *Chitosan*...

Trần Thơm

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ KH-CN

mục lục